TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-DS	*Chư Sê, ngày 17 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Toà nhà CCX, khu bán đảo Đ, phường L, quận M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Văn Công H, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện S.

(Theo Quyết định số 1792/QĐ-NHCS ngày 09/6/2015 về việc uỷ quyền tham gia tố tụng và thi hành án của Tổng giám đốc Ngân hàng C). Địa chỉ: X đường P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Đặng Công M, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Z, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả: Ông Đặng Công M công nhận nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng C thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện S tổng số tiền 47.242.284 đồng *(Bốn mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm tám mươi bốn đồng*). Trong đó, nợ gốc là 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng),* nợ lãi tạm tính đến ngày hòa giải 09/3/2020 là 7.242.284 đồng *(Bảy triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm tám mươi bốn đồng).*

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Hai bên thoả thuận thanh toán số tiền nêu trên thành 2 lần.

Lần 1: Trả 7.242.284 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm tám mươi bốn đồng)* vào ngày 26/6/2020.

Lần 2: Trả 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng)* vào ngày 26/12/2020.

Trường hợp ông Đặng Công M vi phạm một trong mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ đối với số tiền còn lại chưa thi hành án.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc này"(Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. Về án phí:

Các bên đương sự thỏa thuận giải quyết được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm. Ông Đặng Công M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.181.057 đồng *(Một triệu một trăm tám mươi mốt nghìn không trăm năm mươi bảy đồng)* [(47.242.284 đồng x 5%) : 2] để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị đơn ông Đặng Công M là cá nhân thuộc hộ cận nghèo có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí dân sự, có xác nhận của chính quyền địa phương là thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Do đó, miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị đơn là ông Đặng Công M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu